

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2023/HS-ST

Ngày : 25/4/2023

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Minh Hiếu-Nguyên Bí thư thành đoàn thành phố Biên Hòa và ông Trần Văn Tam.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa.
- *Đại diện VKSND Thành phố Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Võ Hồng Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở TAND Thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 146/2023/ TLST-HS ngày 29/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2023/QĐXXST-HS ngày 06/04 /2023 với các bị cáo:

1. Lê Ngọc H, sinh ngày 16/11/ 2004 tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: tổ 21, khu phố 5A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Đình H (còn sống) và bà Nguyễn Thị H1 (Còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, có mặt.

2. Nguyễn Trần Minh T, sinh ngày 26/11/2004 tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 21B, khu phố 4, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Minh T (còn sống) và bà Nguyễn Thị P (Còn sống); Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, có mặt.

3. Lê Nguyễn Trung T1, sinh ngày 22/3/2005 tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 21, khu phố 4, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Anh Tuấn

(còn sống) và bà Nguyễn Thanh Nhân (Còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, có mặt.

4. Đồng Lâm N, sinh ngày 16/3/2004 tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú: ấp Bình Ý, xã T Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: Khu B, ấp Thới Sơn, xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đồng Minh Dũng (còn sống) và bà Lâm Thị Kim H (Còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982. Trú tại: Tổ 21, khu phố 5A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (mẹ bị cáo H).

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1961. Trú tại: Tổ 21, khu phố 4, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (mẹ bị cáo T).

- Ông Đồng Minh D. Trú tại: Khu B, ấp Thới Sơn, xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (Cha bị cáo N).

- Ông Lê Anh T: Tổ 21, khu phố 4, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (cha bị cáo T1).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình điều tra, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê N H (sinh ngày 16/11/2004) và Huỳnh Võ Sơn Tùng (sinh ngày 05/12/2001), trú tại: 103/515, tổ 27, khu phố 4, phường T Mai, thành phố Biên Hòa có quen biết với nhau. Khoảng đầu tháng 06/2021, H có cho Tùng mượn 03 bộ quần áo nhưng nhiều lần đòi mà Tùng không trả nên ngày 20/6/2021 H nhắn tin cho Tùng qua mạng xã hội “Facebook”. Trong lúc nhắn tin nói chuyện qua lại thì giữa H và Tùng phát sinh mâu thuẫn và cả 02 hẹn đánh nhau vào lúc 22 giờ tối cùng ngày tại trước cổng Bệnh viện 7B, phường T Tiến, thành phố Biên Hòa. Sau đó, H rủ Lê Nguyễn Trung T1 (sinh ngày 22/3/2005), Nguyễn Trần Minh T (sinh ngày 26/11/2004), Nguyễn Phụng Đệ (sinh ngày 07/5/2003), Trần Quốc Đáng (sinh ngày 15/11/2007), Bùi Hồng Giang (chưa rõ địa chỉ), Lê Thanh Bình (chưa rõ địa chỉ) nhờ rủ thêm người để đi đánh Tùng. Nghe H nói vậy thì T1 rủ Huỳnh Minh Hào (sinh ngày 24/01/2006), Trần Thanh Tài (sinh ngày 14/01/2004), Thiên và Hiệp (chưa rõ họ, địa chỉ) cùng đi thì tất cả đồng ý. Sau đó, Tài tiếp tục rủ thêm Đồng Lâm N (sinh ngày 16/3/2004); Giang rủ Nghiêm Khai Tâm (sinh ngày 07/11/2006), Hào rủ thêm Nguyễn Văn Kiên và Nguyễn Đình Vũ (chưa rõ địa chỉ), Tâm rủ thêm Nguyễn Lê Anh Tú (sinh ngày 20/7/2005) cùng nhau tập hợp để đi đánh nhau và tất cả đồng ý. H dặn tất cả tập hợp tại quán gà nướng “Thiên Phước” ở khu Phú Gia 2, phường Trảng Dài do H có quen biết với Kiệt (chưa rõ họ, địa chỉ) đang làm việc tại đây. Khoảng 14 giờ ngày 20/6/2021, H đi ra chợ mua 10 cây tuýp sắt, 10 con dao nhọn (loại dao bầu) đem về quán gà nướng “Thiên

Phước” rồi gọi điện thoại cho Nguyễn Phụng Độ mang máy hàn đến để làm hung khí. Lúc này, Lê Nguyễn Trung T1, Huỳnh Minh Hào, Nguyễn Văn Kiên và Nguyễn Đình Vũ cũng đến gặp H và cả nhóm ngồi bàn bạc việc đi đánh nhóm của Tùng. Khoảng 18 giờ cùng ngày thì Nguyễn Phụng Độ điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở máy hàn tới rồi Độ lấy 07 con dao nhọn và 03 cây chĩa ba trong quán hàn vào 10 cây tuýp sắt để làm hung khí đánh nhau, còn 03 con dao nhọn còn lại H đem vứt bỏ tại bãi đất trống gần quán gà nướng “Thiên Phước”. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô không rõ biển số đi rủ thêm đối tượng “Thắng Tổng” (chưa rõ họ tên thật, địa chỉ) sau đó Trần Quốc Đáng điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở Nguyễn Hoàng Nam (chưa rõ địa chỉ), Nghiêm Khai Tâm điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở Bùi Hồng Giang và Nguyễn Lê Anh Tú điều khiển xe mô tô không rõ biển số cùng đến gặp H tại quán gà nướng “Thiên Phước”. Lúc này, H chỉ cho cả nhóm lấy số hung khí mà Độ đã chuẩn bị sẵn để chia nhau cầm và tiếp tục đợi đến khoảng 21 giờ 30 phút thì có nhóm của Lê Thanh Bình khoảng 12 người đi trên 05 xe mô tô không rõ biển số mang theo tuýp sắt gắn dao nhọn và dao tự chế cũng đến tụ tập cùng nhóm của H. Sau khi đã tập hợp đầy đủ thì H gọi điện thoại hẹn Tùng đến đánh nhau tại khu vực cầu “Săn Máu” thuộc phường Trảng Dài rồi H dẫn cả nhóm mang theo hung khí đến đợi sẵn tại 01 con hẻm (không rõ địa chỉ) gần cầu “Săn Máu” thuộc khu phố 5A, phường Trảng Dài để đợi đánh Tùng. Lúc này, Công an phường Trảng Dài nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc các đối tượng trên mang theo hung khí tụ tập đánh nhau nên đã phối hợp với lực lượng tuần tra cơ động của Công an tỉnh Đồng Nai tổ chức truy bắt và lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với Trần Thanh Tài, Đồng Lâm N, còn các đối tượng khác bỏ trốn. Qua xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê N H, Nguyễn Trần Minh T, Đồng Lâm N và Lê Nguyễn trung T1 để điều tra, xử lý.

Lời khai bị can tại các bút lục (64-74; 85-94; 98-105; 203-213);

Lời khai người bị hại tại các bút lục (165-169);

Lời khai nH chứng tại các bút lục (109-114; 118-123; 125-129);

Vật chứng của vụ án:

* 02 con dao tự chế dài khoảng 1 mét, 01 ống sắt vuông loại 2cm x 2 cm dài khoảng 2 mét 01 đầu có hàn dao nhọn, 01 ống sắt tròn đường kính khoảng 2,5 cm dài khoảng 2 mét 01 đầu có hàn dao nhọn, 01 cây ba chĩa bằng ống sắt tròn đường kính khoảng 2,5 cm dài khoảng 2 mét 01 đầu có hàn 3 chĩa bằng sắt mũi nhọn thu giữ tại hiện trường do các đối tượng vứt lại khi bỏ chạy.

* 01 xe mô tô biển số 60F2-216.25 do Trần Thanh Tài mượn của cha ruột là ông Trần Văn Tú, do ông Tú không biết việc Tài sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho ông Tú.

Tại cáo trạng số 140/CT-VKSBH ngày 07/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố các bị cáo Lê N H, Nguyễn Trần Minh T, Đồng Lâm N và Lê Nguyễn Trung T1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý với bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, các bị cáo không có ý kiến gì về bản cáo trạng.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Lê Ngọc H, Nguyễn Trần Minh T, Đồng Lâm N và Lê Nguyễn Trung T1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xét về vai trò của từng bị cáo:

+ Bị cáo Lê Ngọc H là người khởi xướng; Chuẩn bị hung khí và chuẩn bị phạm tội cố ý gây thương tích.

+ Các bị cáo Lê Nguyễn Trung T1, Nguyễn Trần Minh T và Đồng Lâm N là những người giúp sức và chuẩn bị phạm tội cố ý gây thương tích.

- Xét về các tình tiết tăng nặng: Không có.

- Xét về các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là những người dưới 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại chương XII của Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:

+ Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H từ 14 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Minh T từ 10 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ;

+ Xử phạt bị cáo Đồng Lâm N từ 08 đến 10 tháng cải tạo không giam giữ;

+ Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Trung T1 từ 12 đến 14 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 02 con dao tự chế dài khoảng 1 mét, 01 ống sắt vuông loại 2cm x 2 cm dài khoảng 2 mét 01 đầu có hàn dao nhọn, 01 ống sắt tròn đường kính khoảng 2,5 cm dài khoảng 2 mét 01 đầu có hàn dao nhọn, 01 cây ba chĩa bằng ống sắt tròn đường kính khoảng 2,5 cm dài khoảng 2 mét 01 đầu có hàn 3 chĩa bằng sắt mũi nhọn của các bị can sử dụng vào việc phạm tội.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua quá trình điều tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các chứng cứ khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Thực tế có cơ sở chứng minh, Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 20/6/2021, Lê N H (sinh ngày 16/11/2004), Lê Nguyễn Trung T1 (sinh ngày 22/3/2005), Nguyễn Trần Minh T (sinh ngày 26/11/2004), Nguyễn Phụng Đệ (sinh ngày 07/5/2003), Trần Quốc Đáng (sinh ngày 15/11/2007), Bùi Hồng Giang (chưa rõ địa chỉ), Lê Thanh Bình (chưa rõ địa chỉ), Huỳnh Minh Hào (sinh ngày 24/01/2006), Trần Thanh Tài (sinh ngày 14/01/2004), Thiên (chưa rõ họ, địa chỉ), Hiệp (chưa rõ họ, địa chỉ), Đồng Lâm N (sinh ngày 16/3/2004); Nghiêm Khai Tâm (sinh ngày 07/11/2006), Nguyễn Văn Kiên (chưa rõ địa chỉ), Nguyễn Đình Vũ (chưa rõ địa chỉ), Nguyễn Lê Anh Tú (sinh ngày 20/7/2005), “Thắng Tổng” (chưa rõ họ tên thật, địa chỉ), Nguyễn Hoàng Nam (chưa rõ địa chỉ) và một số đối tượng chưa rõ họ tên, địa chỉ đã thực hiện hành vi chuẩn bị hung khí là tuýp sắt gắn dao nhọn, dao tự chế đi đến khu vực khu phố 5A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa để nhằm gây thương tích cho Huỳnh Võ Sơn Tùng thì bị Công an phường Trảng Dài phát hiện lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với Trần Thanh Tài và Đồng Lâm N. Sau đó, Lê N H, Nguyễn Trần Minh T, Đồng Lâm N, Lê Nguyễn Trung T1 bị khởi tố để điều tra, xử lý. Từ những chứng cứ nêu trên có cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lê N H, Nguyễn Trần Minh T, Đồng Lâm N, Lê Nguyễn Trung T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 6 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an cho xã hội. Các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm song ở mức độ giản đơn.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa thì thấy:

* Xét về vai trò của từng bị cáo, cụ thể:

+ Bị cáo Lê N H là người khởi xướng và chuẩn bị hung khí và chuẩn bị phạm tội cố ý gây thương tích nên bị cáo H có vai trò cao nhất trong vụ án này.

+ Các bị cáo Nguyễn Trần Minh T, Đồng Lâm N và Lê Nguyễn Trung T1 là những người giúp sức và chuẩn bị phạm tội cố ý gây thương tích.

* Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

* Về các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là những người dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại chương XII của Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

* Về mức hình phạt:

+ Đối với bị cáo Lê Ngọc H rủ rê các bị cáo khác tham gia vào việc phạm tội. Xét thấy khi thực hiện hành vi bị cáo là vị thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Nhằm tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục học nghề để trở thành công dân có ích cho xã hội, Hội đồng xét xử không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo có điều kiện tiếp tục theo học nghề và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Việt Nam đối với người chưa thành niên phạm tội. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt pháp luật tại địa phương nên cần xử phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

+ Đối với Nguyễn Trần Minh T, Đồng Lâm N và Lê Nguyễn Trung T1 là đồng phạm giúp sức, có vai trò không đáng kể, nhận thức pháp luật còn hạn chế ; Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là vị thành niên; Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt pháp luật tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo để tạo điều kiện cho các bị cáo sửa chữa sai lầm.

Do các bị cáo chưa có việc làm và đang đi học nghề nên khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Đối với các đối tượng Lê Thanh Bình, Bùi Hồng Giang, Nguyễn Văn Kiên, Nguyễn Hoàng Nam, Nguyễn Thành Đạt, Thiên, Hiệp, Kiệt, Thắng Tổng chưa rõ lai lịch, địa chỉ nên chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với Nguyễn Phụng Đệ và Trần Thanh Tài hiện nay đang thực hiện nghĩa vụ quân sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã ra quyết định tách vụ án hình sự đối với Tài và Đệ để xử lý sau.

Đối với Trần Quốc Đáng (sinh ngày 15/01/2007), Nguyễn Lê Anh Tú (sinh ngày 20/7/2005), Nghiêm Khai Tâm (sinh ngày 07/11/2006), Huỳnh Minh Hào (sinh ngày 24/01/2006) chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không xử lý.

Đối với Huỳnh Võ Sơn Tùng có hện đánh nhau với Lê N H nhưng không đến điểm hẹn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không xử lý.

[5] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 con dao tự chế dài khoảng 1 mét, 01 ống sắt vuông loại 2cm x 2 cm dài khoảng 2 mét 01 đầu có hàn dao nhọn, 01 ống sắt tròn đường kính khoảng 2,5 cm dài khoảng 2 mét 01 đầu có hàn dao nhọn, 01 cây ba chĩa bằng ống sắt tròn đường kính khoảng 2,5 cm dài khoảng 2 mét 01 đầu có hàn 3 chĩa bằng sắt mũi nhọn của các bị can sử dụng vào việc phạm tội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90, 91 và Điều 100 ; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố các bị cáo Lê Ngọc H, Nguyễn Trần Minh T, Đồng Lâm N và Lê Nguyễn Trung T1 phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

+ Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Trung T1 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Minh T 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Đồng Lâm N 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giam 01 ngày (cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ).

- Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục các bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Giao các bị cáo Lê Ngọc H, Nguyễn Trần Minh T, Lê Nguyễn Trung T1 cho Ủy ban nH dân phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Giao bị cáo Đồng Lâm N cho Ủy ban nH dân xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

2. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 con dao tự chế dài khoảng 1 mét, 01 ống sắt vuông loại 2cm x 2 cm dài khoảng 2 mét 01 đầu có hàn dao nhọn, 01 ống sắt tròn đường kính khoảng 2,5 cm dài khoảng 2 mét 01 đầu có hàn dao nhọn, 01 cây ba chĩa bằng ống sắt tròn đường kính khoảng 2,5 cm dài khoảng 2 mét 01 đầu có hàn 3 chĩa bằng sắt mũi nhọn của các bị can sử dụng vào việc phạm tội (Vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận lập ngày 20/4/2023).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày T1h từ ngày tuyên án.
Người vắng mặt T1h từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân

- Các bị cáo
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Lưu án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triều Châu